TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **457**/2023/HS-PT
Ngày: 25-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 226/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Đặng Thị Thanh N do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2023/HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Thị Thanh N, sinh ngày 10/7/1979 tại tỉnh Bình Dương; Nơi cư trú: tổ R, khu phố X, phường Y, thành phố O, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có chồng là Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1973 và có 03 con: lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 203/QĐ-XPVPHC ngày 08/8/2018 của Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (nộp phạt ngày 10/02/2023);

Bị bắt tạm giữ ngày 13/11/2022, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 22/11/2022. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có các bị cáo khác; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T2 (tức Thành S) sinh năm 1960, ngụ tại khu phố X1, phường Y1, thành phố O, tỉnh Đồng Nai chuẩn bị dụng cụ đánh bạc gồm chén, dĩa và cắt các con vị từ lá bài tây cùng Trịnh Bá S1, Lưu Đức H tổ chức sòng bạc hình thức xóc đĩa tại ấp ông H1, xã X2, huyện Y2 để thu tiền xâu. Ngày 13/11/2023, T2 phân công Lưu Đức H, Trịnh Bá S1 làm nhiệm vụ chạy xe ôm chở những người có nhu cầu đến tham gia đánh bạc tại sòng bạc do T2 tổ chức.

Khoảng 13 giờ ngày 13/11/2023, đối tượng M (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở Thạch Thị H2 đến sòng bạc của T2. Đến 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị B điện thoại (hiệu Oppo A5S có số 035741XXXX) cho H (theo sim số 0358.15XXXX gắn trên điện thoại Oppo 11 màu xanh) hỏi H về việc có tham gia đánh bạc không?. H trả lời có và hẹn gặp nhau tại quán cà phê U thuộc phường V, thành phố O, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, cả hai đến quán cà phê U. H sử dụng xe mô tô Wave Anpha biển số 61D1-113.XX chở B; Trịnh Bá S1 sử dụng xe mô tô Attila biển số 60F2-414.XX chở Nguyễn Thanh H3 cùng đến địa điểm đánh bạc do T2 tổ chức. Tại sòng bạc lúc này có Bùi Thị H4, Đặng Thị Thanh N, Nguyễn Thị Linh T3, Trần Văn T4, Nguyễn Diệu T5, Vũ Thị Mỹ N1, Giang Quốc H5 và các đối tượng tên L, K (không rõ họ, địa chỉ). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, cả nhóm và một số đối tượng khác bắt đầu đánh bạc hình thức "xóc đĩa" do tên Q (không rõ họ, địa chỉ) làm cái. T2 phân công H, S1 đứng cách sòng bạc 800m để cảnh giới, T2 thu tiền xâu mỗi người tham gia đánh bạc là 50.000 đồng. Một lúc sau Q nghỉ thì S1 thay Q làm cái, H vào tham gia và tiếp tục đánh bạc.

Quá trình đánh bạc, Trần Văn T2, người làm cái và người tham gia đánh bạc thống nhất cách thức "xóc đĩa" và mức độ thắng thua như sau: Người làm cái dùng 04 con vị hình tròn được cắt từ là bài tây cho vào một cái đĩa, dùng chén úp lên và lắc cho các con vị bên trong đảo lộn, người đặt cược đoán số con

vị úp, ngửa để đặt cược chẵn, lẻ. Chẵn là sau khi lắc mở chén có 02 con vị úp hoặc 02 con vị ngửa, hoặc đều úp hoặc ngửa 04 con vị. Lẻ là 01 con vị úp 03 con vị ngửa hoặc 03 con vị ngữa 01 con vị úp. Mức đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng và tỷ lệ thắng cược được gấp 02 lần số tiền bỏ ra đặt cược, ngược lại thua bạc thì mất số tiền đặt cược.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi S1 đang làm cái đánh bạc cùng Lưu Đức H, Nguyễn Diệu T5, Thạch Thị H2, Nguyễn Thị B, Đặng Thị Thanh N, Nguyễn Thị Linh T3, Bùi Thị H4, Vũ Thị Mỹ N1, Nguyễn Thanh H3, Giang Quốc H5, Trần Văn T4 thì bị lực lượng Công an xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Trần Văn T2 và một số đối tượng tham gia đánh bạc chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 5.200.000 đồng; 02 đĩa sứ, 01 chén nhựa, 11 con vị và 10 lá bài tây.

- Thu trên người các đối tượng: Trịnh Bá S1 13.900.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A31; Thạch Thị H2 01 điện thoại Iphone 6 Plus; Đặng Thị Thanh N 1.000.000 đồng và 01 điện thoại Samsung S20; Nguyễn Thị B 5.300.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A5S; Lưu Đức H 8.200.000 đồng và 01 điện thoại Oppo 11; Trần Văn T4 7.480.000 đồng và 01 điện thoại Oppo F9; Giang Quốc H5 5.200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại Nokia màu đen màn hình trắng đen; Vũ Thị Mỹ N1 3.100.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu xanh màn hình trắng đen; Nguyễn Thanh H3 800.000 đồng và 01 điện thoại Samsung J7 Pro; Nguyễn Diệu T5 2.950.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A30S; Bùi Thị H4 600.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A72.

- Thu giữ tại hiện trường các xe mô tô có biển số: 60F3-413.XX; 60V2-19XX; 60F3-198.XX; 60F3-792-XX; 60B6-320.XX; 60F2-414.XX; 61D1-113.XX.

Kết quả điều tra xác định: Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 30.680.000 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng). Trong đó, Đặng Thị Thanh N sử dụng 2.300.000 đồng đánh bạc, thua 1.300.000 đồng; khi bắt quả tang thu giữ 1.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng thu giữ: Đã được cấp sơ thẩm xử lý đúng quy định pháp luật.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã áp dụng khoản 1 Điều 321;

điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thị Thanh N 05 (năm) tháng tù** về tội *"Đánh bạc"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam trước, từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác trong vụ án: Mức án từ 04 (bốn) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù đến 08 (tám) tháng tù về tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Trịnh Bá S1, Lưu Đức H mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn T4 40.000.000 đồng, Thạch Thị H2 35.000.000 đồng. Tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/4/2023, bị cáo Đặng Thị Thanh N kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm vụ án:

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Thị Thanh N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo 05 (năm) tháng tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với tình tiết mới bị cáo cung cấp tại cấp phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong lúc nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Khoảng 14 giờ ngày 13/11/2022, tại ấp ông H1, xã X2, huyện Y2, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn T2 chuẩn bị công cụ, địa điểm và cùng với Trịnh Bá S1, Lưu Đức H tổ chức sòng bạc hình thức xóc đĩa do đối tượng tên Q, Trịnh Bá S1 làm cái đánh bạc với bị cáo và một số người khác gồm: Lưu Đức H, Nguyễn Diệu T5, Nguyễn Thị Linh T3, Nguyễn Thanh H3, Giang Quốc H5, Vũ Thị Mỹ N1, Nguyễn Thị B, Trần Văn T4, Thạch Thị H2 và Bùi Thị H4 thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 30.680.000 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng). Trong đó, bị cáo N sử dụng 2.300.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang bị cáo N thua 1.300.000 đồng còn 1.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Đặng Thị Thanh N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên cần có mức hình phạt phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo **05 (Năm) tháng tù** về tội "Đánh bạc" là có cơ sở.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể: Đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình, hiện bị cáo đang phải chăm sóc mẹ già, thường xuyên ốm đau và nuôi 03 con nhỏ ăn học (kèm theo Đơn là xác nhận của trường các con bị cáo đang học), chồng bị cáo là Nguyễn Mạnh T1 – phạm nhân đang bị giam giữ tại Trại giam Thủ Đức.

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo tuy có tiền sự về hành vi "Đánh bạc" bị xử phạt tiền năm 2018 (do bị cáo không nộp tiền phạt) nên là tiền sự. Trong vụ án này, bị cáo N sử dụng số tiền để đánh bạc không lớn 2.300.000 đồng (thua 1.300.000 đồng) thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải có hoàn cảnh khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương để quản lý, giáo dục là cũng đủ nghiêm, việc cho bị cáo hưởng án treo không trái với Điều 2 Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, ăn năn, có điều kiện chăm sóc các con bị cáo đều còn đang tuổi vị thành niên (chồng bị cáo đang chấp hành hình phạt tù), sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc xem xét các tình tiết mới cho bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Thanh N; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thị Thanh N 05 (Năm) tháng tù** về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01 (Một) năm**, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Thị Thanh N cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố O, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y2;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- UBND phường Y, thành phố O, tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Hương